

Số: 10/2024/QĐST-DSTC

Lục Nam, ngày 11 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 26 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 03 năm 2024 và biên bản làm việc ngày 03/4/2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự tranh chấp hợp đồng đặt cọc thụ lý số: 106/2023/TLST-DS ngày 09 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Đình T, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Số B phố B, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Ông Dương Văn Q, Luật sư Công ty L thuộc Đoàn luật sư tỉnh B; địa chỉ: Lô A LK C, Khu đô thị P, xã T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn H, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Số nhà H, đường G, phường D, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Tuyên bố hợp đồng đặt cọc ngày 28/03/2023 giữa anh Nguyễn Đình T và anh Nguyễn Văn S, chị Nguyễn Thị H vô hiệu.

Anh Nguyễn Đình T và anh Nguyễn Văn S thoả thuận: Anh Nguyễn Văn S, chị Nguyễn Thị H thanh toán trả cho anh Nguyễn Đình Thông s tiền 220.000.000 đồng (trong đó 200.000.000 đồng tiền gốc; 20.000.000 đồng tiền lãi), thời hạn thanh toán cụ thể:

- Lần 1: Ngày 10/04/2024 anh S, chị H thanh toán trả anh Thông số tiền 100.000.000 đồng;

- Lần 2: Ngày 10/05/2024 anh **S**, chị **H** thanh toán trả anh Thông số tiền 120.000.000 đồng.

Trường hợp anh **S**, chị **H** vi phạm nghĩa vụ thanh toán một lần thì anh **T** có quyền yêu cầu Thi hành án toàn bộ số tiền chưa thi hành án.

Kể từ ngày tiếp theo quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất 10% của số tiền còn phải thi hành án.

Về án phí: Anh **Nguyễn Văn S** và chị **Nguyễn Thị H** phải liên đới chịu cả 5.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả anh **Nguyễn Đình Thông** s tiền 18.240.000 đồng anh **T** đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000730 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Nam ngày 09/10/2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang
- VKSND huyện Lục Nam;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lự